

Số: 61/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 140/2021/TLST-VHN ngày 24/3/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

1. ông **Lương Chánh T**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Phan Đăng Lưu, phường Thới Bình, Q. N, TP. C

2. Bà **Nguyễn Mộng L**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Phường 5, TP. V, tỉnh H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ông T và bà L tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 09/07/2020 tại UBND phường Thới Bình, quận N, TP. C. Do thời gian tìm hiểu nhau quá ngắn, mỗi người đều có quan điểm sống và tính cách hoàn toàn khác nhau nên trong quá trình chung sống đã có nhiều mâu thuẫn, xét thấy tình cảm hai bên không còn và sau nhiều lần được ba mẹ hai bên hòa giải nhưng không đạt được kết quả như mong muốn. Vì vậy, ông T và bà L thống nhất yêu cầu giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: xin được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Người yêu cầu phải chịu 300.000(*ba trăm ngàn*)đồng, ông T, bà L tự nguyện chịu và khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Chánh T và bà Nguyễn Mộng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Người yêu cầu phải chịu 300.000(*ba trăm ngàn*)đồng, khấu trừ vào tiền đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 003801 ngày 22/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi gửi:**

- TAND TP. C;
- VKSND Q. N;
- UBND phường(xã) nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA Q. N;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị A**